

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh X**, sinh năm 1981.

Bị đơn: Anh **Dương Tiến T**, sinh năm 1978.

Đều trú tại: Đội 13, thôn B T, thị trấn TS, huyện M, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị Thanh X** và anh **Dương Tiến T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh X và anh Dương Tiến T xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Dương Thị Kiều D, sinh ngày 17/11/1998, hiện nay cháu D đã trưởng thành khi ly hôn chị X và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Dương Tiến M, sinh ngày 05/11/2003, hiện nay cháu M đang ở cùng vợ chồng anh chị, khi ly hôn chị X và anh T tự nguyện thống nhất thỏa thuận: Chị X được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dương Tiến M kể từ tháng 5/2018 đến khi cháu M thành niên. Chị X tự nguyện không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung, cùng sức đóng góp*: Chị Nguyễn Thị Thanh X và anh Dương Tiến T không có tài sản chung, nợ chung và không đóng góp công sức gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Thanh X tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị X đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/009849 ngày 20/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Hoàn trả lại cho chị X 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKS tỉnh + huyện
- Chi cục THADS huyện
- UBND thị trấn Thanh Sơn.
- Lưu HSVA.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN

Thẩm phán

Đinh Việt Giang